

**BT\_CRN\_ĐỢT 1: ÔN TẬP**

Họ và tên:.....

Học sinh trường:.....

Ngày 08 tháng 03 năm 2020

**Bài 1.** Giải các phương trình sau

a)  $x^2 - 11x + 35 = 0$

b)  $\sqrt{2}x^2 - 3x - 5 = 0$

c)  $(2x + 1)^2 - (x + 1)(x - 1) = 9$

d)  $(x + 1)(x - 3) + 3x = -3$

**Bài 2.** Cho hai hàm số  $y = -x^2$  có đồ thị là (P) và  $y = 2x$  có đồ thị là (D)

- a) Vẽ (P) và (D) trên cùng một mặt phẳng tọa độ
- b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (D) bằng phép toán.

**Bài 3.** Cho hàm số (P):  $y = \frac{1}{2}x^2$  và hàm số (d):  $y = \frac{1}{2}x + 1$

- a) Vẽ (P) và (d) trên cùng 1 mặt phẳng tọa độ.
- b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán.

**Bài 4.** Cho hàm số (P):  $y = -\frac{1}{4}x^2$  và hàm số (d):  $y = -\frac{1}{2}x - 2$

- a) Vẽ (P) và (d) trên cùng 1 mặt phẳng tọa độ.
- b) Tìm tọa độ giao điểm của (P) và (d) bằng phép toán

**Bài 5.** Cho phương trình  $x^2 - 2(m + 1)x + m - 5 = 0$  (x là ẩn số). Chứng minh phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi giá trị m.

**Bài 6.** Cho phương trình  $x^2 - (m + 5)x + 2m + 6 = 0$  (x là ẩn số). Chứng minh phương trình luôn có hai nghiệm phân biệt với mọi giá trị m.

**Bài 7.** Cho phương trình  $x^2 + mx + 1 = 0$  (x là ẩn số). Định giá trị của m để phương trình có hai nghiệm phân biệt.

**Bài 8.** Cho phương trình  $3x^2 - 2(m - 1)x + 3 = 0$  (x là ẩn số). Định giá trị của m để phương trình có hai nghiệm phân biệt.